TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 84/2026/HS-ST Ngày: 20 - 5 - 2026	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:Bà **Nguyễn Thị Bình**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Minh Tám**

Bà **Lê Thị Nhớ**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Kiều Hạnh** – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Tường Vi** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2026/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1006/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

HUỲNH TẤN ĐẠT, sinh ngày 14 tháng 9 năm 2002 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ B TKĐ, phường T, TP Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Căn cước công dân số 048202005846 cấp ngày 06/8/2022, Nơi cấp: Cục C1 về TTXH; Con ông Huỳnh Tấn T (SN: 1971) và bà Trần Thị Kim C (SN: 1976); Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Ngày 09/12/2022, bị Công an quận T, thành phố Đà Nẵng (cũ) xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích theo Quyết định số 232/QĐ-XPHC (chưa thi hành).

- Ngày 28/4/2023, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc 12 tháng theo Quyết định số 15/2023/QĐ-TA.

- Ngày 29/3/2024, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc 15 tháng theo Quyết định số 30/2024/QĐ-TA. Chấp hành xong ngày 14/4/2025.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/10/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Đ. Có mặt tại phiên tòa.

** Người đại diện hợp pháp của bị cáo Huỳnh Tấn Đ* là ông Huỳnh Tấn T, sinh năm 1971 và bà Trần Thị Kim C, sinh năm 1976; Cùng trú tại: Tổ B T, phường T, TP Đà Nẵng. (Ông T có mặt, bà C vắng mặt).

** Người bào chữa của bị cáo Huỳnh Tấn Đ*: Bà Nguyễn Thị Quỳnh N, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Đ, địa chỉ: Số F đường H, phường T, thành phố Đà Nẵng; (Bà N có mặt)

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Phi P, sinh năm 1992;Địa chỉ: số A L, phường T, TP . (Vắng mặt)

** Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn Á, sinh năm 1967

Địa chỉ: số A L, phường T, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Tấn Đ là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện của phường T theo quyết định số: 163/QĐ-UBND ngày 21/4/2025 của Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đà Nẵng (cũ), nay là phường T, thành phố Đà Nẵng (thời hạn 02 năm từ ngày 21/4/2025 đến ngày 21/4/2027). Trong thời gian sau cai nghiện, vào khoảng 23 giờ ngày 26/8/2025, Huỳnh Tấn Đ liên lạc với một người tên "Tài Bê" (không xác định được nhân thân lai lịch) để mua 300.000 đồng ma túy đá, "Tài Bê" đến nhà của Đ tại số B đường K, thành phố Đà Nẵng đưa ma túy. Sau khi nhận ma túy thì Đ đem vào phòng riêng trên tầng 2 nhà số B đường K dùng nỏ tự chế sử dụng một mình. Sử dụng hết số ma túy thì Đ nhớ chuyện cũ vào khoảng đầu năm 2023 có mâu thuẫn với anh Nguyễn Phi P (sinh năm: 1992, trú: Phường T, thành phố Đà Nẵng) nên Đ nảy sinh ý định đánh anh P.

Đến khoảng 17 giờ ngày 27/8/2025, Huỳnh Tấn Đ gọi cho anh P để hỏi địa chỉ nhà, sau đó Đ đi mua một con dao Thái Lan dài khoảng 20cm, có cán màu vàng bằng nhựa, lưỡi dao bằng kim loại, Đ giấu con dao trong tay áo khoác bên phải và đến nhà của anh P, Đ gọi anh P ra nói chuyện, trong lúc nói chuyện thì Đ kéo tay áo khoác bên phải lên để lộ con dao, thấy vậy anh P có nói "vô nhà ai mà mi cầm dao mất dạy ghê rớ". Lúc này Đ cầm dao bằng tay phải đâm từ trên xuống

hướng chéo từ phải qua trái trúng một phát vào phía trước vùng đầu của anh P, anh P liền lao vào khống chế, trong lúc giằng co thì Đ có đâm trúng đầu anh P một phát. Anh P dùng tay đánh Đ để giật lấy con dao thì bị Đ đâm trúng vai trái, tay trái của anh P ba phát. Lúc này, anh P đã đẩy ngã và đè Đ xuống bệ bê tông phía trước nhà, và dùng tay bẻ gãy con dao trên tay Đ đang cầm rồi nhờ người nhà khống chế, giữ Đ lại, gọi trình báo Công an phường T, thành phố Đà Nẵng.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ tiến hành khám nghiệm hiện trường, test nhanh nước tiểu của Huỳnh Tấn Đ thì Đ dương tính với chất ma túy. Tiến hành truy tìm dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy của Đ nhưng không có kết quả.

Quá trình điều tra, Huỳnh Tấn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 177/KLTTCT-TTPYĐN ngày 30/9/2025 của Trung tâm Pháp y thành phố Đ xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Phi P tại thời điểm giám định là 09% (chín phần trăm).

- Tại Kết luận giám định số 842/KL-KTHS ngày 08/9/2025 của Phòng K. Đà Nẵng kết luận: Trong mẫu nước tiểu của Huỳnh Tấn Đ tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine.

- Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 1851/KLGĐ ngày 16/10/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền T xác định trước, trong, sau khi thực hiện hành vi của Huỳnh Tấn Đ và thời điểm hiện tại:

a/ Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Rối loạn loạn thần mức độ vừa trong Rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy, chủ yếu đa dạng (F19.53 – ICD – 10).

b/ Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

- Ngày 02/10/2025, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ ban hành Quyết định trưng cầu giám định đối với 01 cán dao màu vàng, 01 lưỡi dao bằng kim loại. Phòng K có công văn từ chối giám định.

- Tại Kết luận giám định số 1910/KL-KTHS ngày 24/10/2025 của Phân viện KHHS tại TP Đà Nẵng kết luận: Cán dao và lưỡi dao gửi giám định gãy ra từ một con dao. Con dao sau khi ghép khớp thì không thuộc danh mục vũ khí, công cụ hỗ trợ hoặc dao có tính sát thương cao.

* Vật chứng tạm giữ:

- 01 cán dao màu vàng (đã bị gãy mất phần lưỡi) kích thước (9,5x2) cm, 01 lưỡi dao bằng kim loại (đã bị gãy mất phần cán) kích thước (11,5x1,8) cm của Huỳnh Tấn Đ.

- 01 sợi dây màu trắng dạng dây thừng và 01 khăn màu xanh.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu trắng, số IMEL1: 352653445847619, số IMEL2: 352653445789761 có gắn thẻ sim số: 0786464532 của Huỳnh Tấn Đ, đây là phương tiện mà Đ liên hệ với "Tài Bê" mua ma túy để sử dụng.

Tại Bản cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 10/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Huỳnh Tấn Đ về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 265a của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố; luận tội đối với bị cáo Huỳnh Tấn Đ và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Đ mức án từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

- Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử xử lý Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 cán dao màu vàng (đã bị gãy mất phần lưỡi) kích thước (9,5x2) cm, 01 lưỡi dao bằng kim loại (đã bị gãy mất phần cán) kích thước (11,5x1,8) cm; 01 sợi dây màu trắng dạng dây thừng và 01 khăn màu xanh;

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu trắng, số IMEL1: 352653445847619, số IMEL2: 352653445789761 có gắn thẻ sim số: 0786464532.

- Về những vấn đề liên quan trong vụ án:

+ Đối với hành vi "Cố ý gây thương tích" cho Nguyễn Phi P của Huỳnh Tấn Đ có dấu hiệu của tội Cố ý gây thương tích quy định tại khoản 1 Điều 134 BLHS nhưng Nguyễn Phi P không có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Huỳnh Tấn Đ về hành vi Cố ý gây thương tích là có căn cứ.

+ Đối với đối tượng "Tài Bê" đã bán ma túy cho Huỳnh Tấn Đ sử dụng, hiện Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ đã tiến hành điều tra nhưng hiện nay đối tượng đi đâu làm gì không rõ nên không có cơ sở xem xét xử lý.

Trợ giúp viên pháp lý - bà Nguyễn Thị Quỳnh N có quan điểm bào chữa cho bị cáo Huỳnh Tấn Đ: Thống nhất với tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát truy tố và các tình tiết về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Đ. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Đ một hình phạt nhẹ nhất có thể cho bị cáo có điều kiện cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Tấn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đà Nẵng truy tố, bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đã hối hận về hành vi phạm tội của mình, xử phạt bị cáo hình phạt nhẹ để bị cáo sớm trở về, lao động phụ giúp gia đình, trở thành một công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa ngày 25/3/2026, Tòa án đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đà Nẵng để điều tra bổ sung về hành vi có dấu hiệu phạm tội "Giết người" của bị cáo Huỳnh Tấn Đ, tuy nhiên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 10/01/2026. Do đó, căn cứ Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự về giới hạn của việc xét xử, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo luật định.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Huỳnh Tấn Đ là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú theo quy định của Luật phòng chống ma tuý theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 163/QĐ-UBND ngày 21/4/2025 của Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đà Nẵng (cũ), nay là phường T, thành phố Đà Nẵng trong thời hạn 02 năm từ ngày 21/4/2025 đến ngày 21/7/2027. Nhưng ngày 26/8/2025, Huỳnh Tấn Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Methampetamine tại nhà số B đường K, phường T, thành phố Đà Nẵng.

Hành vi của bị cáo Huỳnh Tấn Đ đã phạm vào tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 10/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Tấn Đ đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Bản thân bị cáo biết rõ việc sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng mà còn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật khác, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Tuy nhiên, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo vẫn bất chấp sự trừng trị của pháp luật, chủ động liên lạc với các đối tượng ngoài xã hội không rõ nhân thân lai lịch để mua ma tuý về sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, bị cáo tìm đến nhà anh Nguyễn Phi P và dùng dao tấn công gây thương tích cho anh P. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, nên cần phải xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Huỳnh Tấn Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên toà, bị cáo đã khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi lượng hình.

Xét tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Tấn Đ đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ *"Người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình"* quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 và áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Đ mức án nhẹ nhất. Hội đồng xét xử xét thấy, theo kết luận giám định pháp

y tâm thần số 1851/KLGĐ ngày 16/10/2026 của Trung tâm P1 xác định đối tượng Huỳnh Tấn Đ thời điểm trước, trong, tại và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị "Rối loạn loạn thần mức độ vừa trong Rối loạn tâm thân và hành vi", thuộc trường hợp "Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng thực hiện hành vi". Tuy nhiên, cũng theo kết luận giám định xác định nguyên nhân là do bị cáo sử dụng nhiều loại ma túy. Theo hướng dẫn tại khoản 15 Điều 2 Nghị quyết 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo không thuộc trường hợp được áp dụng điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị này của người bào chữa.

[6] Về nhân thân và việc quyết định hình phạt:

Bị cáo Huỳnh Tấn Đ có nhân thân xấu, có 01 tiền sự về hành vi Cố ý gây thương tích, đã bị xử phạt hành chính nhưng đến nay chưa chấp hành; có 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, đã được áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc, mặc dù đang chấp hành quyết định quản lý sau cai nghiện, nhưng bị cáo không tuân thủ quy định mà vẫn cố tình sử dụng trái phép chất ma túy. Bản thân bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi cũng xuất phát từ việc sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng đề nghị tại phiên tòa là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 cán dao màu vàng (đã bị gãy mất phần lưỡi), 01 lưỡi dao bằng kim loại (đã bị gãy mất phần cán) của Huỳnh Tấn Đ không còn giá trị sử dụng, bị cáo không đề nghị nhận lại tài sản này nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 sợi dây màu trắng dạng dây thừng và 01 khăn màu xanh không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu trắng có gắn thẻ sim số 0786464532 của Huỳnh Tấn Đ, đây là phương tiện mà Đ liên hệ với "Tài B" mua ma túy để sử dụng, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Đối với hành vi của Huỳnh Tấn Đ chỉ vì nguyên cớ nhỏ nhặt đã dùng dao tấn công gây thương tích cho anh Nguyễn Phi P, thể hiện bản tính ngang ngược, côn đồ, coi thường pháp luật. Suốt quá trình gây thương tích cho anh P thì

Đ luôn trong tư thế cầm ngược dao bằng tay phải (là tư thế cầm dao rất nguy hiểm, có khả năng gây ra lực sát thương cao); ban đầu Đ đâm từ trên xuống hướng chéo từ phải qua trái trúng vào phía trước vùng đầu của anh P 01 nhát; anh Phi L vào khống chế thì tiếp tục bị Đ đâm vào vùng đầu 01 nhát; anh P dùng tay đánh Đ để giật lấy con dao thì bị Đ đâm trúng 03 nhát ở vai trái và tay trái, cho thấy các vị trí Đ gây thương tích chủ yếu nhằm vào vùng trọng yếu trên cơ thể của anh P. Chỉ đến khi anh P đẩy ngã và đè Đ xuống bệ bê tông phía trước nhà thì mới khống chế, ngăn chặn được hành vi của Đ. Tại phiên tòa ngày 25/3/2026, bị cáo Huỳnh Tấn Đ khai nhận thức được hành vi dùng dao tấn công vào vùng trọng yếu trên cơ thể anh P là nguy hiểm nhưng vẫn tấn công mặc cho hậu quả xảy ra. Như vậy, hành vi của Huỳnh Tấn Đ có dấu hiệu phạm tội "Giết người" với tình tiết định khung "Có tính chất côn đồ" quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Tòa án đã 02 lần trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đà Nẵng để điều tra bổ sung về nội dung này nhưng Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, cho rằng hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Nguyễn Phi P 08% của Huỳnh Tấn Đ không cấu thành tội "Giết người" quy định tại Điều 123 BLHS. Vì vậy, căn cứ vào giới hạn của việc xét xử quy định tại khoản 3, Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố. Nhưng kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét lại bản án theo thủ tục phúc thẩm, tránh bỏ lọt tội phạm.

[9] Các vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với đối tượng "Tài Bê" đã bán ma túy cho Huỳnh Tấn Đ sử dụng, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ đã tiến hành điều tra nhưng hiện nay đối tượng đi đâu làm gì không rõ nên không có cơ sở xem xét xử lý.

- Đối với bà Trần Thị Kim C là mẹ ruột của bị cáo Huỳnh Tấn Đ không biết việc Đ mua, sử dụng trái phép chất ma túy và cất giấu dụng cụ sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự là có cơ sở.

- Đối với bà Lâm Thị H là người đứng tên đăng ký số điện thoại 0787.959.526 mà bị cáo Đ liên hệ đến để mua ma túy của đối tượng "Tài Bê", Cơ quan CSĐT CATP. Đà Nẵng đã ủy thác cho Công an tỉnh V xác minh, kết quả Lâm Thị H hiện không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì địa phương không rõ nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Tấn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Tấn Đ phạm tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*".

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Tấn Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 29/10/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 cán dao màu vàng (đã bị gãy mất phần lưỡi) kích thước (9,5x2) cm, 01 lưỡi dao bằng kim loại (đã bị gãy mất phần cán) kích thước (11,5x1,8) cm; 01 sợi dây màu trắng dạng dây thừng và 01 khăn màu xanh;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu trắng, số IMEL1: 352653445847619, số IMEL2: 352653445789761 có gắn thẻ sim số: 0786464532.

(Vật chứng trên hiện do Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Đà Nẵng quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2026).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Huỳnh Tấn Đ phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bình

Nơi nhận
- VKSND khu vực 3;
- Thi hành án dân sự TPĐN;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- TAND TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS Công an TP Đà Nẵng;
- Trại tạm giam Công an TP. Đà Nẵng;
- Phân trại tạm giam Cẩm Lệ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;

- Lưu hồ sơ.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**